TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:64/2022/HS-ST
Ngày 12 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Nhất

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Hảo- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 và ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 02/8/1985.

Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Văn Ch, sinh năm 1959 và bà Bùi Thị Bích Th, sinh năm 1963; vợ: Phạm Thị Thanh V, sinh năm 1989; con: 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện tại ngoại ở địa phương có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1968, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện L, tỉnh V.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Anh T, sinh năm 1990, có mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện T, tỉnh V.

2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn R, xã X, huyện L, tỉnh V.

3. Anh Bùi Đăng C, sinh năm 1984, có mặt ngày 09/9, vắng mặt ngày 12/9/2022.

Nơi cư trú: Thôn R, xã X, huyện L, tỉnh V.

4. Chị Đặng Thị V, sinh năm 1976, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H, sinh năm 1985 trú tại thôn H, xã B, huyện L, tỉnh V (có GPLX hạng A1, E do Sở giao thông vận tải tỉnh V cấp, có giá trị sử dụng đến ngày 18/3/2024). Buổi sáng ngày 01/01/2022, Hiếu điều khiển xe ô tô BKS: 88H-7023, trên xe có anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1968 ở xã Đ, huyện T và anh Trần Văn D, sinh năm 1979 ở xã H, huyện T, đều là phụ xe đi cùng H. H là người chở cám thuê cho đại lý gạo của anh Trần Anh T, sinh năm 1990 ở thị trấn H, huyện T (cũng là chủ xe ô tô) đi giao cho khách ở huyện L. H giao hàng xong cho khách ở xã Đ, huyện L rồi điều khiển xe ô tô đi theo tỉnh lộ 307 hướng từ thị trấn L đi xã X, huyện L để tiếp tục giao hàng. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 50km/h trên đoạn đường tỉnh lộ 307 thuộc thôn R, xã X, huyện L, đoạn đường này đang lên dốc và cong cua sang bên trái theo hướng đi xã X. Khi này, H điều khiển xe đi ở khoảng giữa đường thì phát hiện trên đỉnh dốc phía trước cách khoảng 71m có 01 xe ô tô tải cẩu BKS: 88C- 115.93 dừng xe bên phải đường theo chiều đi của H, xe đang bật đèn xi nhan bên phải, đầu xe hướng đi xã X, đuôi xe hướng đi thị trấn L, bên phải xe có anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1968 ở thôn C, xã X, huyện L đang đứng điều khiển cẩu xe xuống xưởng sửa chữa xe tô tô của anh Bùi Đăng C, sinh năm 1984 trú tại thôn R, xã X, huyện L; phía trước bên phải đầu xe tải cẩu có 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 88C-109.82 không gắn rơ mooc đang đỗ xe trước cửa xưởng sửa xe của anh C. H tiếp tục điều khiển xe khi cách vị trí xe tải cẩu khoảng 47m thì tăng ga và đánh lái điều khiển xe sang phần đường bên trái để vượt xe tải cẩu này, khi cách đuôi xe tải cẩu khoảng 12m thì H nhìn thấy phía trước cách khoảng 40m có 01 xe ô tô tải loại xe 04 chân không rõ biển kiểm soát đang đi hướng ngược lại đến. Thấy không vượt được xe tải cẩu, H điều khiển xe đánh lái sang bên phải về phần đường của mình. Do đang đi nhanh, không làm chủ tốc độ, khoảng cách gần đuôi xe ô tô tải cẩu nên phần đầu xe ô tô Hiếu điều khiển đâm vào đuôi xe tải cẩu, đẩy xe tải cẩu về phía trước khoảng 02m.

Lúc này, anh Th đang đứng phía trước chân cẩu bên phải thì bị chân cẩu bên phải trượt về phía trước đẩy anh Th kẹp vào đuôi xe ô tô đầu kéo đỗ ở phía trên gây tai nạn. Hậu quả làm anh Th bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức đến ngày 14/02/2022 ra viện điều trị tại Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh V từ ngày 03/3/2022 đến ngày 14/3/2022 ra viện. Xe ô tô H điều khiển và xe ô tô tải cẩu hư hỏng.

Ngày 17/3/2022, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc để giám định thương tích đối với anh Nguyễn Văn Th.

Tại kết luận pháp y về thương tích số 74/TgT ngày 24/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Khâu vỡ bàng quang xếp 25%. Vỡ khung xương chậu phức tạp xếp 35%. Phẫu thuật đại tràng sigma đã làm hậu môn nhân tạo xếp 40%. Tổn thương động mạch đùi nông đã phẫu thuật chưa phát hiện biến chứng xếp 10%. Đụng dập tinh hoàn và mài tinh hoàn điều trị nôi khoa xếp 3%. Sẹo vết mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước lớn xếp 3%. Sẹo vết thương phần mềm từ chính giữa nếp lằn bẹn trái xuống tới vào trong 1/3 mặt giữa mặt trong đùi trái kích thước trung bình xếp 2%. Sẹo vết thương phần mềm mặt trước trong đùi phải kích thước trung bình xếp 2%. Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trong cẳng chân trái kích thước trung bình xếp 2%. Hiện tại thương tích đã mô tả trên đang điều trị, chưa đánh giá được mức độ liệt chân trái, khi nào điều trị ổn định giám định bổ sung.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp 77% theo phương pháp cộng tại thông tư."

Ngày 29/4/2022, Cơ quan điều tra đã tiếp tục có Quyết định trưng cầu giám định sổ để giám định thương tích đối với anh Nguyễn Văn Th.

Tại kết luận pháp y về thương tích số 139/TgT ngày 04/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đại, tiểu tiện không tự chủ (còn hậu môn nhân tạo) xếp 40%. Liệt vừa chi dưới bên trái xếp 36%. Vỡ khung xương chậu phức tạp xếp 35%. Khâu vỡ bàng quang xếp 25%. Tổn thương động mạch đùi nông đã phẫu thuật chưa phát hiện biến chứng xếp 10%. Đụng dập tinh hoàn và mào tinh hoàn điều trị nội khoa xếp 3%. Sẹo vết mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước lớn xếp 3%. Sẹo vết thương phần mềm từ chính giữa nếp lằn bẹn trái xuống tới vào trong 1/3 mặt giữa mặt trong đùi trái kích thước trung bình xếp 2%. Sẹo vết thương

phần mềm mặt trước trong đùi phải kích thước trung bình xếp 2%. Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trong cẳng chân trái kích thước trung bình xếp 2%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp 85% theo phương pháp cộng tại thông tư."

- Giám định nồng độ cồn, ma túy đối với Trần Văn H. Tại biên bản làm việc hồi 16 giờ 45 phút ngày 01/01/2022 Cơ quan điều tra Công an L thu giữ khoảng 10ml máu của Trần Văn H phục vụ giám định nồng độ cồn, ma túy. Ngày 12/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V có văn bản số 153/KLGĐ, số 154/KLGĐ kết luận không phát hiện cồn (ethanol), thành phần chất ma túy (morphine, MDMA, methamphetamine, delta-9-tetrahydrocanabinol và ketamine) trong mẫu máu của Trần Văn H gửi giám định.

Ngày 05/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện L yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 558 ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: Xe ô tô BKS 88H- 7023 thiệt hại 4.300.000đồng; xe ô tô BKS: 88C- 115.93 thiệt hại 1.800.000đồng; xe ô tô đầu kéo BKS 88C- 109.82 thiệt hại 0đồng.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện bồi thường anh Nguyễn Văn Th tổng số tiền 200.000.000đồng là tiền tổn thất tinh thần, viện phí, đi lại, mất sức lao động của anh Th, mất thu nhập của người chăm sóc và của anh Th cùng các khoản khác cần cho chăm sóc, chữa trị cho anh Th. Anh Th đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu H phải bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho H.

Tại Cáo trạng số: 62/CT- VKSLT ngày 12 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 260; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 đến 15 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác định bị hại cũng có lỗi.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố về cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 01/01/2022, bị cáo Hđiều khiển xe ô tô tải thùng, nhãn hiệu Cửu Long, BKS 88H-7023 đi trên đưởng tỉnh lộ 307 đoạn thuộc địa phận thôn R, xã X, L, V theo hướng từ thị trấn L đi xã X, đoạn đường này đang xuống dốc và cong cua sang bên trái theo hướng đi xã X. H điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 50km/h ở khoảng giữa đường và quan sát thấy trên đỉnh dốc phía trước cách khoảng 71m có 01 xe ô tô tải cẩu BKS 88C-115.93 dừng bên phải đường theo chiều đi của mình và bật đèn xi-nhan bên phải, bên phải xe có anh Nguyễn Văn Th ở thôn C, xã X đang đứng điều khiển cẩu xe, phía trước bên phải đầu xe ô tô tải cẩu có 01 xe ô tô đầu kéo BKS 88C-109.82 không gắn rơ móoc đang đỗ sửa xe. Khi xe ô tô H điều khiển cách xe tải cẩu khoảng 47m thì H điều khiển xe tăng ga và đánh lái sang phần đường bên trái, nhưng không xi nhan để vượt xe tải cẩu này, khi cách đuôi xe tải cẩu khoảng 12m thì H nhìn thấy phía trước cách khoảng 40m có 01 xe ô tô tải loại xe 4 chân không rõ biển kiểm soát đang đi ngược chiều đến, H liền điều khiển xe đánh lái sang bên phải về phần đường của mình. Do H điều khiển xe ô tô đi nhanh không giảm tốc độ, vượt xe không đảm bảo an toàn nên đầu xe ô tô Hiếu điều khiển đâm vào đuôi xe ô tô tải cẩu, đẩy phần chân cẩu bên phải của xe ô tô tải cẩu về phía trước kẹp anh Th vào đuôi xe ô tô đầu kéo gây tai nạn. Hậu quả: anh Th bị thương tích tổn thương cơ thể 85% sức khỏe.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện có liên quan tới vụ tai nạn giao thông, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Trong vụ án này, xác định lỗi chính thuộc về bị cáo, bị cáo H điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi qua đoạn đường dốc; vượt xe không đúng quy định. Hành vi của Trần Văn

H đã vi phạm phạm khoản 23 Điều 8; khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 4, 8 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, cụ thể:

Khoản 23 Điều 8 và khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định:

"Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ,....."

"Điều 14. Vượt xe

...2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt,...

...5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này;"

Khoản 1, 4, 8 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định:

"Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. ... có chướng ngại vật trên đường;

... 4. ...; khi lên gần đỉnh dốc;

... 8. Tránh xe chạy ngược chiều ...;"

Hành vi không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ của bị cáo Hiếu đã gây ra tai nạn làm thiệt hại đến sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo Hiếu là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của người khác.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặt phạt từ từ 01 năm đến 05 năm:

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;"

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng: Không có, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại dừng xe lấn ra phần đường không đúng quy định theo điểm b khoản 3 và điểm b khoản 4 Điều 18 Luật giao thông đường bộ. Điều luật quy định:

"...3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:

b) Cho xe dừng, đỗ ở nơi có lề đường rộng hoặc khu đất ở bên ngoài phần đường xe chạy; trường hợp lề đường hẹp hoặc không có lề đường thì phải cho xe dừng, đỗ sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình;

4. Người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí sau đây:

b) Trên các đoạn đường cong và gần đầu dốc tầm nhìn bị che khuất;"

Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định nên chỉ cần xử phạt bị cáo mức án tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo H đã bồi thường các khoản cho anh Th tổng cộng là 200.000.000đồng. Đến nay, anh Th không có yêu cầu, bồi thường gì khác, vì vậy cần được xác nhận.

Đối với hư hỏng của các xe ô tô BKS 88H- 7023 thiệt hại 4.300.000đồng; xe ô tô BKS: 88C- 115.93, ông Th và anh T đều tự nguyện sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu Hiếu phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô tải BKS 88H-7023, nhãn hiệu Cửu Long, loại xe có mui, màu sơn trắng và các giấy tờ xe kèm theo là tài sản hợp pháp của anh Trần Anh T; xe ô tô tải có cần cẩu BKS 88C-115.93, nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh và các giấy tờ xe

kèm theo là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Th; xe ô tô đầu kéo có BKS 88C-109.82, nhãn hiệu FOTON, màu sơn đỏ và các giấy tờ xe kèm theo là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH xây dựng thương mại và vận tải Đức Tâm trụ sở tại thôn R, xã X, huyện L có chủ sở hữu và người đại diện theo pháp luật là anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991 trú tại thôn R, xã X. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1,E số 260077260383 do Sở giao thông vận tải tỉnh V cấp ngày 18/3/2019 mang tên Trần Văn H là giấy tờ cá nhân của bị cáo cần trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 0,00ml mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong dán kín là mẫu vật cơ quan giám định hoàn trả sau giám định nồng độ cồn, chất ma túy trong máu đối với Trần Văn Hiếu đã hết cần tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng: điểm b khoản 1Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 41; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: Trần Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn H cho UBND xã B, huyện L, tỉnh V giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Văn H có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo H đã bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,00 mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong.

Trả lại Trần Văn H 01 giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Trần Văn H.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2022).

Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh V.
- VKSND L
- THADS L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp